

SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

KẾT QUẢ MẪU NƯỚC
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÀNH HIỆU

THÁI NGUYÊN, NĂM 2025



SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Địa chỉ: 971 - Đường Dương Tự Minh - Phường Phan Đình Phùng
Tỉnh Thái Nguyên

Website: <https://ttkiemsoatbenhtat.thainguyen.vn>



Số: 41993 /TTKSBT-PTN

VILAS 76

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Tên mẫu: NƯỚC MÁY
- Mã số: N XN250716.4
- Ngày gửi mẫu: 16/07/2025
- Ngày thử nghiệm: 16/07/2025 - 23/07/2025
- Tên khách hàng: Công ty TNHH thương mại Thành Hiệu
- Địa chỉ: Số 463/1, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên
- Vị trí lấy mẫu: Phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên - Tại bể chứa nước đã xử lý
- Kết quả thử nghiệm

TT	Tên thông số/chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép	Kết quả
Hóa lý					
1	240.5.27 Asen (As)*	mg/L	SWEWW 3113	0,01	KPH (LOD=0,001)
2	240.6.41 Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	mg/L	TCVN 6179-1:1996	1	KPH (LOD=0,05)
3	240.6.45 Chỉ số Permanganat*	mg/L	TCVN 6186:1996	2	KPH (LOD=0,5)
4	240.5.7 Độ đục*	NTU	TCVN 6184:1996	2	0,42
5	240.5.5 Độ màu (Màu sắc)	TCU	TCVN 6185:2015	15	0
6	240.5.1 pH* (Độ pH)		TCVN 6492:2011	Trong khoảng 6,0-8,5	7,62
7	240.5.32 Clo dư tự do*	mg/L	Hach: Method 8029	Trong khoảng 0,2-1,0	0,35
8	240.5.6 Mùi		SWEWW 2150	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
Vĩ sinh					
1	240.7.2 Coliform tổng số*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH (<1)
2	240.7.2 E.coli*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH (<1)

Giới hạn cho phép: Theo QCVN 01-1:2024/BYT

Ngày 23 tháng 07 năm 2025



GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Thị Kim Anh

TRƯỞNG KHOA
XÉT NGHIỆM - CDHA - TDCN

ThS. BS. Nguyễn Thị Mai Lê

- Tên mẫu, tên khách hàng, thông số thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng.
- Ký hiệu (*): thông số được công nhận ISO/IEC 17025:2017.
- KPH: Không phát hiện nghĩa là dưới giới hạn phát hiện (LOD) của phương pháp.
- Ngưỡng giới hạn cho phép (nếu có) chỉ mang tính chất tham khảo.
- Kết quả chỉ đúng với mẫu thử nghiệm.

BMQ-14-01

Page 1 | 1



Số: 41993 /TTKSBT-PTN

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Tên mẫu: NƯỚC MÁY
- Mã số: N XN250716.5
- Ngày gửi mẫu: 16/07/2025
- Ngày thử nghiệm: 16/07/2025 - 23/07/2025
- Tên khách hàng: Công ty TNHH thương mại Thành Hiệu
- Địa chỉ: Số 463/1, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên
- Vị trí lấy mẫu: HGD Lưu Thị Thái, tổ 4, phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên - Tại vòi sử dụng ngẫu nhiên trên mạng lưới đường ống phân phối
- Kết quả thử nghiệm

TT	Tên thông số/chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép	Kết quả
Hóa lý					
1	240.5.27 Asen (As)*	mg/L	SWEWW 3113	0,01	KPH (LOD=0,001)
2	240.6.41 Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	mg/L	TCVN 6179-1:1996	1	KPH (LOD=0,05)
3	240.6.45 Chỉ số Permanganat*	mg/L	TCVN 6186:1996	2	KPH (LOD=0,5)
4	240.5.7 Độ đục*	NTU	TCVN 6184:1996	2	0,38
5	240.5.5 Độ màu (Màu sắc)	TCU	TCVN 6185:2015	15	0
6	240.5.1 pH* (Độ pH)		TCVN 6492:2011	Trong khoảng 6,0-8,5	7,64
7	240.5.32 Clo dư tự do*	mg/L	Hạch: Method 8029	Trong khoảng 0,2-1,0	0,27
8	240.5.6 Mùi		SWEWW 2150	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
Vĩ sinh					
1	240.7.2 Coliform tổng số*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	7
2	240.7.2 E.coli*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH (<1)

Giới hạn cho phép: Theo QCVN 01-1:2024/BYT



PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Ái Kim Anh

Ngày 23 tháng 07 năm 2025

TRƯỞNG KHOA
XÉT NGHIỆM - CDHA - TDCN

ThS. BS. Nguyễn Thị Mai Lê

- Tên mẫu, tên khách hàng, thông số thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng.
- Ký hiệu (*): thông số được công nhận ISO/IEC 17025:2017.
- KPH: Không phát hiện nghĩa là dưới giới hạn phát hiện (LOD) của phương pháp.
- Ngưỡng giới hạn cho phép (nếu có) chỉ mang tính chất tham khảo.
- Kết quả chỉ đúng với mẫu thử nghiệm.



SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Địa chỉ: 971 - Đường Dương Tự Minh - Phường Phan Đình Phùng

Tỉnh Thái Nguyên

Website: <https://ttkiemsoatbenhtat.thainguyen.vn>



VILAS 7A

Số: 41993 /TTKSBT-PTN

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Tên mẫu: NƯỚC MÁY
- Mã số: N XN250716.6
- Ngày gửi mẫu: 16/07/2025
- Ngày thử nghiệm: 16/07/2025 - 23/07/2025
- Tên khách hàng: Công ty TNHH thương mại Thành Hiệu
- Địa chỉ: Số 463/1, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên
- Vị trí lấy mẫu: HGD Lưu Văn Hùng, tổ 11, phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên - Tại vòi sử dụng ngẫu nhiên cuối mạng lưới đường ống phân phối
- Kết quả thử nghiệm

TT	Tên thông số/chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép	Kết quả
Hóa lý					
1	240.5.27 Asen (As)*	mg/L	SWEWW 3113	0,01	KPH (LOD=0,001)
2	240.6.41 Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	mg/L	TCVN 6179-1:1996	1	KPH (LOD=0,05)
3	240.6.45 Chỉ số Permanganat*	mg/L	TCVN 6186:1996	2	KPH (LOD=0,5)
4	240.5.7 Độ đục*	NTU	TCVN 6184:1996	2	0,41
5	240.5.5 Độ màu (Màu sắc)	TCU	TCVN 6185:2015	15	0
6	240.5.1 pH* (Độ pH)		TCVN 6492:2011	Trong khoảng 6,0-8,5	7,71
7	240.5.32 Clo dư tự do*	mg/L	Hach: Method 8029	Trong khoảng 0,2-1,0	0,27
8	240.5.6 Mùi		SWEWW 2150	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
Vĩ sinh					
1	240.7.2 Coliform tổng số*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	<1	2,7×10 ¹
2	240.7.2 E.coli*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	<1	KPH (<1)

Giới hạn cho phép: Theo QCVN 01-1:2024/BYT



PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Ái Kim Anh

Ngày 23 tháng 07 năm 2025

TRƯỞNG KHOA
XÉT NGHIỆM - CDHA - TDCN

ThS. BS. Nguyễn Thị Mai Lê

- Tên mẫu, tên khách hàng, thông số thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng.
- Ký hiệu (*): thông số được công nhận ISO/IEC 17025:2017.
- KPH: Không phát hiện nghĩa là dưới giới hạn phát hiện (LOD) của phương pháp.
- Ngưỡng giới hạn cho phép (nếu có) chỉ mang tính chất tham khảo.
- Kết quả chỉ đúng với mẫu thử nghiệm.

BMQ-14-01

Page 1 | 1



SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Địa chỉ: 971 - Đường Dương Tự Minh – phường Hoàng Văn Thụ
Thành phố Thái Nguyên

Website: <https://ttkiemsoatbenhtat.thainguyen.vn>



VILAS 781

Số: 42092 /TTKSBT-PTN

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Tên mẫu: NƯỚC MÁY
- Mã số: N XN250729.5
- Ngày gửi mẫu: 29/07/2025
- Ngày thử nghiệm: 29/07/2025 - 04/08/2025
- Tên khách hàng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÀNH HIỆU
- Địa chỉ: 463/1, tổ 2, Phường Gia Sàng, Tỉnh Thái Nguyên
- Vị trí lấy mẫu: HGD Lưu Thị Thái, tổ 4, phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên - Tại vòi sử dụng ngẫu nhiên trên mạng lưới đường ống phân phối
- Kết quả thử nghiệm

TT	Tên thông số/chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép	Kết quả
<i>Vi sinh</i>					
1	240.7.2 Coliform tổng số*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	<1	KPH (<1)

Giới hạn cho phép: Theo QCDP 01:2022/TN

Ngày 04 tháng 08 năm 2025

GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Ái Kim Anh

TRƯỞNG KHOA

XÉT NGHIỆM - CDHA - TDCN

ThS.BS. Nguyễn Thị Mai Lê

- Tên mẫu, tên khách hàng, thông số thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng.
- Ký hiệu (*): thông số được công nhận ISO/IEC 17025:2017.
- KPH: Không phát hiện nghĩa là dưới giới hạn phát hiện (LOD) của phương pháp.
- Ngưỡng giới hạn cho phép (nếu có) chỉ mang tính chất tham khảo.
- Kết quả chỉ đúng với mẫu thử nghiệm.



SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Địa chỉ: 971 - Đường Dương Tự Minh - phường Hoàng Văn Thụ
Thành phố Thái Nguyên

Website: <https://ttkiemsoatbenhtat.thainguyen.vn>



VILAS 761

Số: 42092 /TTKSBT-PTN

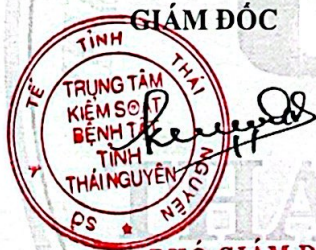
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Tên mẫu: NƯỚC MÁY
- Mã số: N XN250729.4
- Ngày gửi mẫu: 29/07/2025
- Ngày thử nghiệm: 29/07/2025 - 04/08/2025
- Tên khách hàng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÀNH HIỆU
- Địa chỉ: 463/1, tổ 2, Phường Gia Sàng, Tỉnh Thái Nguyên
- Vị trí lấy mẫu: HGD Lưu Văn Hùng, tổ 11, phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên – Tại vòi sử dụng ngẫu nhiên cuối mạng lưới ngẫu nhiên cuối mạng đường ống phân phối
- Kết quả thử nghiệm

TT	Tên thông số/chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép	Kết quả
<i>Vị sinh</i>					
1	240.7.2 Coliform tổng số*	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	<1	KPH (<1)

Giới hạn cho phép: Theo QCDP 01:2022/TN

Ngày 04 tháng 08 năm 2025



PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Ái Kim Anh

TRƯỞNG KHOA
XÉT NGHIỆM - CDHA - TDCN

Pho

ThS.BS. Nguyễn Thị Mai Lê

- Tên mẫu, tên khách hàng, thông số thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng.
- Ký hiệu (*): thông số được công nhận ISO/IEC 17025:2017.
- KPH: Không phát hiện nghĩa là dưới giới hạn phát hiện (LOD) của phương pháp.
- Ngưỡng giới hạn cho phép (nếu có) chỉ mang tính chất tham khảo.
- Kết quả chỉ đúng với mẫu thử nghiệm.